

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29 tháng 6 năm 2024 và các luật sửa đổi năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc Quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh đồng nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 27/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của Hội đồng nhân dân phường Phước Long về việc sắp xếp các khu phố trên địa bàn phường Phước Long;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 398/TTr-KTHT&ĐT ngày 07/7/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Đỗ Thanh Hải, CCCD số 074075006912, cư trú tại khu phố Sơn Giang, phường Phước Long, thành phố Đồng Nai được chuyển mục đích sử dụng đất 2500,0m² đất trồng cây lâu năm tại khu phố Sơn Giang, phường Phước Long, thành phố Đồng Nai sang mục đích đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp thuộc thửa đất số 44, tờ bản đồ số 2 (nay là tờ bản đồ số 52) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính số TL 805-2026, tỷ lệ 1/5000 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai – Chi nhánh Phước Long lập ngày 24/6/2026.

- Thời hạn thuê đất: 50 năm kể từ ngày ký Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

- Những hạn chế về quyền của người sử dụng đất: không có.

Điều 2. Giao giao trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chuyển phiếu chuyển thông tin đến Thuế Cơ sở 8, thành phố Đồng Nai để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Tham mưu xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (*đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận*).

- Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phước Long để chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai (*sau khi có chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính*).

- Ký Hợp đồng thuê đất (*nếu có*).

2. Thuế Cơ sở 8, thành phố Đồng Nai

- Xác định tiền thuê đất phải nộp;

- Hướng dẫn thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất (*nếu có*);

- Ban hành thông báo nộp tiền thuê đất gửi cho người sử dụng đất.

- Xác nhận hoàn thành việc nộp tiền thuê đất và gửi thông báo kết quả cho phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phước Long.

3. Người sử dụng đất chịu trách nhiệm nộp tiền thuê đất theo quy định.

4. Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phước Long: Chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công phường Phước Long: Trao GCNQSD đất đã ký xác nhận thay đổi cho người sử dụng đất và thu phí, lệ phí theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Thuế Cơ sở 8 thành phố Đồng Nai, Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phước Long và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

- Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của phường Phước Long./.

Nơi nhận:

- CT, PCT. UBND phường;
- Như Điều 3;
- Phòng KTHT&ĐT (04 bản);
- Phòng VH-XH;
- Trung tâm DVTH phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Xông Pha